

Bản án số:18/2018/HNGĐ
Ngày 11/10/2018
Về việc tranh chấp xin ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ H**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Đức Cần

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thục Lương

2. Ông Bùi Quang Luyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân quận T

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T tham gia phiên tòa: Bà Đàm Thị Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T, xét xử công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 242 /2018/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2018 về tranh chấp xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2018/QĐ -ST ngày 01/10/2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Hồ Thị H sinh năm 1991

Hộ khẩu thường trú: 416 Thụy Khuê, phường Bưởi, quận T, Thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: phòng 1205 Chung cư Oriental Westlake ,174 Lạc Long Quân, quận T, Thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa)

- Bị đơn: Nguyễn Huy L sinh năm 1980

Hộ khẩu thường trú: 416 Thụy Khuê, phường B, quận T, Thành phố H.

(Hiện đang chấp hành hình phạt tù tại trại giam T, tỉnh T).

(Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Tại đơn khởi kiện ngày 01/8/2018 và các lời khai khác có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn là Hồ Thị H trình bày:*

Chị và anh Nguyễn Huy L kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường B, quận T, Thành phố H ngày 02/6/2012. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống cùng gia đình anh L tại 416 Thụy Khuê, phường Bưởi, quận T, Thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống, vợ chồng không hạnh phúc, phát sinh mâu thuẫn ngay sau khi cưới. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh L không chịu tu chí làm ăn, thường xuyên chơi bời, không quan tâm đến gia đình. Hai bên gia đình đã nhiều lần khuyên nhủ nhưng không có kết quả, bản thân anh L thường xuyên vi phạm pháp luật. Năm 2015, vợ chồng đã sống ly thân, mỗi người ở một nơi. Ngày 29/11/2017,

anh L bị Tòa án nhân dân quận T xử 18 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Hiện đang chấp hành hình phạt tù tại Phân trại số 6, Trại giam T, tỉnh T.

Do thời gian vợ chồng ly thân lâu, anh L đang đi chấp hành hình phạt tù, chỉ xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh L để ổn định cuộc sống.

-Về con chung: Chị xác định có 01 con chung là: Nguyễn Minh Đức, sinh ngày 11/10/2012. Hiện con chung đang ở cùng chị, khi ly hôn chị đề nghị Tòa án giao con chung cho chị trực tiếp, chăm sóc nuôi dưỡng, chị không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản, nhà đất: Chị xác định không có tài sản, nhà đất chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. .

- Về công nợ: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

** Bị đơn là anh Nguyễn Huy L trình bày:*

Anh và chị H kết hôn năm 2012 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Bưởi, quận T, TP Hà Nội. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Từ ngày 01/5/2017, anh L bị bắt về tội cưỡng đoạt tài sản và bị Tòa án nhân dân quận T xử phạt 18 tháng tù , vợ chồng ly thân không còn quan tâm đến nhau. Anh sắp chấp hành xong hình phạt tù nên không đồng ý ly hôn.

-Về con chung: Anh xác định có 01 con chung là: Nguyễn Minh Đức, sinh ngày 11/10/2012. Hiện nay đang ở cùng chị H tại nơi chị H đang thuê nhà nên anh không đồng ý để chị H nuôi con chung.

- Về tài sản, nhà đất, công nợ: Không có

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn vẫn giữ nguyên ý kiến như trên, không có yêu cầu gì khác. Bị đơn có đơn đề nghị xử vắng mặt và giữ nguyên quan điểm như lời khai đã trình bày.

- Đại diện VKS tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật và nội dung giải quyết vụ án:

- Về tố tụng: Tòa án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về thẩm quyền, thụ lý và trình tự đưa vụ án ra xét xử. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng anh L đang chấp hành hình phạt tù tại Phân trại số 6, Trại giam Thanh Lâm, Thanh Hóa, không thể trực tiếp tham gia phiên tòa. Căn cứ vào Khoản 1, Điều 227; Khoản 1, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án xét xử vắng mặt anh L là đúng quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Anh chị kết hôn là tự nguyện. Mâu thuẫn phát sinh là do bất đồng quan điểm sống, cách sống, vợ chồng không hòa hợp, anh L hiện đang đi chấp hành hình phạt tù, mâu thuẫn vợ chồng đã kéo dài, mục đích xây dựng gia đình hạnh phúc không đạt được, vợ chồng đã ly thân từ đầu năm 2015, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn ly hôn của chị H đối với anh L.

- Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Nguyễn Minh Đức, sinh ngày 11/10/2012. Hiện con chung đang ở cùng chị H, khi ly hôn chị H đề nghị Tòa án giao con chung cho chị trực tiếp, chăm sóc nuôi dưỡng, chị không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng nuôi con chung. Do anh L đang chấp hành hình phạt tù không có điều kiện

nuôi con chung nên yêu cầu xin nuôi con chung của chị H là có cơ sở đề nghị HĐXX chấp nhận.

- Về tài sản, nhà đất, công nợ: không có nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về tố tụng: Bị đơn là anh Nguyễn Huy L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ điều 207; Khoản 1 điều 227; Khoản 1 điều 228; điểm b khoản 1 điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án xét xử vắng mặt anh L là đúng quy định của pháp luật.

2. Về nội dung: Chị Hồ Thị H và anh Nguyễn Huy L kết hôn trên cơ sở tự nguyện có qua tìm hiểu cưới hỏi và có đăng ký hôn tại UBND phường Bưởi, quận T, Thành phố Hà Nội ngày 02/6/2012, đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống không hạnh phúc, phát sinh mâu thuẫn ngay sau khi cưới. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, cách sống, anh L chơi bời, không quan tâm đến gia đình, thường xuyên vi phạm pháp luật. Mặc dù gia đình đã khuyên ngăn nhưng anh L vẫn không thay đổi, chị H, anh L đã sống ly thân. Vì vậy, vợ chồng không có tiếng nói chung tình cảm vợ chồng không còn mặn nồng, tuy nhiên theo quy luật và sự phát triển bình thường thì những gia đình có cuộc sống hạnh phúc đầm ấm là vợ chồng quan tâm, thương yêu quý trọng, chăm sóc giúp đỡ cùng nhau xây dựng gia đình ấm no, bình đẳng tiến bộ hạnh phúc và bền vững.

Bản án số 160/ HSST ngày 29 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân quận T đã xử phạt anh L 18 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, hiện nay anh L đang chấp hành hình phạt tù tại trại giam Thanh Lâm, tỉnh Thanh Hóa. Anh L không đồng ý ly hôn vì lý do anh L sắp chấp hành xong hình phạt tù nhưng anh L cũng thừa nhận vợ chồng đã sống ly thân từ lâu, không còn quan tâm đến nhau. Tình trạng mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H, anh L đã trầm trọng, kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H đối với anh L là phù hợp với pháp luật và thực tế.

- Về con chung: Chị H, anh L có 01 con chung là: Nguyễn Minh Đức, sinh ngày 11/10/2012. Khi ly hôn chị H có nguyện vọng xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Trong thời gian anh L đi chấp hành hình phạt tù, cháu Đức đã được chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh L có ý kiến sắp chấp hành xong hình phạt tù, trở về địa phương nên không đồng ý giao con cho chị H nuôi dưỡng. Tuy nhiên, điều kiện nuôi con của anh L chưa được đảm bảo nên yêu cầu của anh L không có cơ sở để HĐXX chấp nhận. Mặt khác, để tránh xáo trộn trong sinh hoạt, học tập, cũng như sự phát triển bình thường về tâm sinh lý trong độ tuổi của cháu Đức. Hội đồng xét xử giao con chung cho chị H chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp với khoản 2 điều 81 Luật hôn nhân gia đình năm 2014. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh L đến khi chị H có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

- Về tài sản và công nợ chung: Không có nên không xét.

- Về án phí: Chị H phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.
- Áp dụng Điều 147; 271; 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.
- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử :

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hồ Thị H đối với anh Nguyễn Huy L. Chị H được ly hôn với anh L.

2. Về con chung: Giao cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Minh Đức, sinh ngày 11/10/2012. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh L đến khi chị H có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Anh L có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

3. Về tài sản, nhà đất và công nợ chung: Không có, nên không xét.

4. Về án phí : Chị Hồ Thị H phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 06745 ngày 16/8/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận T.

Chị H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Anh L vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- VKSND quận T
- Thi hành án quận T
- Các đương sự

Đào Đức Cần